

Số: 101/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 148/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Hồng D**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: Khu phố S, phường S, tỉnh Đ.

* *Bị đơn*: Anh **Bùi Văn R**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: Địa chỉ: Khu phố S, phường S, tỉnh Đ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 21 tháng 8 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 21 tháng 8 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng D và anh Bùi Văn R.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng D và anh Bùi Văn R

- **Về con chung:** Giao con chung tên Bùi Ngọc Trúc N, sinh ngày xx/xx/xxxx cho anh Bùi Văn R tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi, lao động được.

Giao con chung tên Bùi Phúc K, sinh ngày xx/xx/xxxx cho chị Lê Thị Hồng D tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, lao động được.

Chị D và anh R không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị D và anh R có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Hồng D thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000879 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị D được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- VKDND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- **UBND phường Sơn Qui.**
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Văn Nguyên